**CƠ QUAN CẤP HỘ CHIẾU**
*ISSUING AUTHORITY*

**ĐSQ VIỆT NAM TẠI NHẬT BẢN**
*Embassy of Vietnam in Japan*

Chữ ký người mang hộ chiếu / *Signature of bearer*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** - *SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM*

**HỘ CHIẾU**
*PASSPORT*

Loại / *Type*: P
Mã số / *Code*: VNM
Số hộ chiếu / *Passport No.*: Q00622683

Họ / *Surname*
THÁI
Chữ đệm và tên / *Given names*
DOÃN THÀNH
Quốc tịch / *Nationality*
VIỆT NAM / *VIETNAMESE*
Ngày sinh / *Date of birth*: 20/07/1989
Giới tính / *Sex*: NAM/M
Nơi sinh / *Place of birth*: Nghệ An
Số ĐDCN, CMND / *ID No.*: 040089041115
Ngày cấp / *Date of issue*: 09/12/2024
Ngày hết hạn / *Date of expiry*: 09/12/2034

P<VNMTHAI<<DOAN<THANH<<<<<<<<<<<<<<<<<<<<<<<<
Q006226831VNM8907208M3412097040089041115<<34